

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

TRƯỜNG THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoảng ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TRUNG

Phòng thi số: 1

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050004	ĐỒNG MẠNH AN	13/03/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.8
2	050008	PHẠM BÌNH AN	23/07/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.4
3	050009	PHẠM THU AN	19/08/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Mường	7.2
4	050017	BÙI THỊ CHÂU ANH	30/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.2
5	050023	ĐẶNG VIỆT ANH	12/06/2006	Hòa Bình		Kinh	7.8
6	050027	ĐỖ ĐỨC ANH	20/11/2006	bv tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.1
7	050028	ĐỖ HỒNG ANH	11/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.8
8	050038	LƯƠNG NGỌC ANH	30/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.1
9	050039	MAI ĐỨC ANH	12/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.8
10	050041	NGÔ QUỲNH ANH	30/08/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.3
11	050043	NGUYỄN DUY ĐỨC ANH	05/09/2006	Hòa Bình		Kinh	8.3
12	050054	NGUYỄN NHẬT HÀ ANH	12/07/2006	Hà Nội	x	Thái	9.1
13	050064	NGUYỄN TRÂM ANH	08/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.1
14	050067	NGUYỄN TÚ ANH	13/04/2006	bv phụ sản Hà Nội	x	Kinh	8.3
15	050072	PHẠM MINH ANH	11/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.4
16	050073	PHẠM MINH ANH	07/05/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.0
17	050075	PHẠM NGUYỄN HOÀNG ANH	09/08/2006	Hòa Bình		Kinh	7.8
18	050076	PHÍ THỊ PHƯƠNG ANH	18/10/2006	Trung tâm y tế thị xã Hòa Bình	x	Kinh	8.8
19	050077	PHÙNG NGỌC ANH	10/08/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.9
20	050079	TÔNG KIM ANH	28/08/2006	Kim Bôi - Hòa Bình	x	Thái	7.6
21	050087	TRẦN MAI ANH	28/01/2006	Lương Sơn - Hòa Bình	x	Kinh	8.7
22	050091	TRẦN PHƯƠNG ANH	07/11/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.3
23	050096	TRẦN VIỆT ANH	13/07/2006	Kỳ Sơn, Hòa Bình		Kinh	8.6
24	050103	VŨ ĐỨC ANH	27/03/2006	Hòa Bình		Kinh	7.3

Ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HỖ COI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
HỆ THỊ THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
Khoa ngày: 05/5/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
MÔN THI: CHUYÊN TRUNG

Phòng thi số: 2

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050120	NGUYỄN GIA BÌNH	14/06/2006	BV tỉnh HB	x	Mường	7.5
2	050122	NGUYỄN PHƯƠNG BÌNH	28/12/2006	Yên Thủy, Hòa Bình	x	Mường	7.1
3	050126	HOÀNG MINH CHÂU	19/09/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.0
4	050129	BÙI HUYỀN CHI	16/09/2006	Hòa Bình	x	Mường	8.1
5	050135	NGUYỄN LINH CHI	25/07/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.2
6	050142	NGUYỄN THỊ TUYẾT CHINH	19/07/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.8
7	050149	ĐINH MẠNH CƯỜNG	28/12/2006	Hòa Bình		Mường	9.3
8	050150	LẠI DUY CƯỜNG	25/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.0
9	050158	LẠI NGỌC DIỆP	09/10/2006	Cao Phong - Hòa Bình	x	Kinh	9.3
10	050161	NGUYỄN XUÂN DOANH	25/06/2006	Vũ Tàu		Kinh	7.5
11	050170	NGUYỄN BÙI NGỌC DUYÊN	24/12/2006	BV tỉnh HB	x	Kinh	7.0
12	050171	NGUYỄN THỊ MAI DUYÊN	01/03/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.1
13	050176	ĐỖ TIẾN DŨNG	19/02/2006	Văn Lâm - Hưng Yên		Kinh	8.4
14	050178	LÊ VĂN DŨNG	15/07/2006	Lương Sơn, Hòa Bình		Kinh	8.3
15	050190	BÙI THỊ THỦY DƯƠNG	10/12/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.6
16	050191	ĐÀO TRẦN THỦY DƯƠNG	13/05/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.8
17	050197	NGUYỄN THỦY DƯƠNG	12/12/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.5
18	050202	VI VƯƠNG HÀ DƯƠNG	11/07/2006	Kỳ Sơn - Hòa Bình	x	Kinh	8.9
19	050211	NGUYỄN TRÍ ĐẠT	08/07/2006	Hà Nội		Kinh	7.3
20	050217	NGUYỄN HỒNG ĐĂNG	24/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.2
21	050218	TRẦN KHẢI ĐĂNG	07/05/2006	Hòa Bình		Kinh	8.1
22	050219	BÙI ANH ĐỨC	04/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Mường	8.8
23	050226	NGUYỄN MẠNH ĐỨC	26/04/2006	Hòa Bình		Kinh	7.5
24	050236	ĐOÀN HƯƠNG GIANG	03/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.8

Ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HỖ COI THI



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỆ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoá ngày: 05/6/2021

DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TRUNG

Phòng thi số: 3

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050237	ĐỖ BÙI THU GIANG	27/10/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.5
2	050238	HÀ THU GIANG	27/09/2006	BV đa khoa Hoàn Mỹ, Đà Nẵng	x	Kinh	7.3
3	050240	LÝ LINH GIANG	06/06/2006	Kỳ Sơn - Hòa Bình	x	Mường	8.2
4	050243	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	07/03/2006	Hòa Bình	x	Mường	8.7
5	050249	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	10/04/2006	Hòa Bình		Kinh	8.4
6	050258	NGÔ VŨ HÀ	10/10/2006	Hòa Bình		Kinh	8.3
7	050260	NGUYỄN NGUYÊN HÀ	25/09/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.2
8	050271	LƯU THANH HẢI	05/05/2006	Hòa Bình		Kinh	7.2
9	050272	LƯU TRÍ HẢI	28/11/2006	Chương Mỹ - Hà Tây		Kinh	9.4
10	050273	NGUYỄN ĐỨC HẢI	16/09/2006	Kỳ Sơn, Hòa Bình		Mường	7.2
11	050280	BÙI NHẬT HẠ	15/10/2006	BVĐK Tân Lạc	x	Mường	8.8
12	050285	LÊ THUYẾT HẰNG	25/06/2006	Bệnh viện tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	8.3
13	050286	NGUYỄN THU HẰNG	29/12/2006	Hòa Bình	x	Kinh	9.0
14	050288	NGUYỄN THUYẾT HẰNG	21/11/2006	BV Quốc Oai, Hà Nội	x	Kinh	8.4
15	050292	HÀ NGỌC HÂN	20/07/2006	Kiến Xương, Thái Bình	x	Mường	8.3
16	050297	ĐỖ PHƯƠNG HIỀN	18/04/2006	BV phụ sản TW	x	Kinh	9.7
17	050298	LÊ THU HIỀN	25/07/2006	Cao Phong, Hòa Bình	x	Kinh	9.2
18	050299	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	17/05/2006	Hòa Bình	x	Kinh	6.8
19	050301	NGUYỄN THU HIỀN	20/10/2006	BV tỉnh HB	x	Kinh	7.2
20	050302	TRẦN MAI HIỀN	07/12/2006	BV tỉnh HB	x	Kinh	7.0
21	050304	ĐẶNG TRUNG HIẾU	05/06/2006	bv tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.8
22	050308	NGUYỄN DUY HIẾU	10/11/2006	Hòa Bình		Mường	7.9
23	050314	BÙI MỸ HOA	24/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.3
24	050316	NGUYỄN PHẠM MỸ HOA	01/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.0

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HĐ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoản ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TRUNG

Phòng thi số: 4

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050318	BÙI HUY HOÀNG	18/06/2006	Hòa Bình		Kinh	8.3
2	050326	NGUYỄN VŨ HOÀNG	26/03/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.5
3	050335	VŨ ĐỨC MINH HOÀNG	11/10/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.1
4	050339	ĐÀO QUANG HUY	10/01/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Mường	8.1
5	050341	NGUYỄN ĐỨC HUY	06/02/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.4
6	050349	TRẦN QUANG HUY	23/10/2006	Hòa Bình		Kinh	7.7
7	050357	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	02/10/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.1
8	050358	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	21/04/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.4
9	050361	NGUYỄN THU HUYỀN	15/09/2006	Nghệ An	x	Kinh	7.2
10	050362	NGUYỄN THU HUYỀN	29/10/2006	BV tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	7.8
11	050365	BÙI TUẤN HÙNG	03/11/2006	Yên Thủy - Hòa Bình		Mường	9.0
12	050367	LÃ CHÍ HÙNG	06/10/2006	Cao Phong - Hòa Bình		Kinh	9.3
13	050370	ĐỖ MẠNH HÙNG	29/06/2006	Hòa Bình		Kinh	7.0
14	050374	BÙI QUỲNH HƯƠNG	13/11/2006	Yên Thủy - Hòa Bình	x	Kinh	8.3
15	050375	BÙI THỊ QUỲNH HƯƠNG	30/11/2006	Hòa Bình	x	Mường	8.6
16	050380	QUÁCH THU HƯƠNG	03/11/2006	Yên Thủy - Hòa Bình	x	Kinh	8.0
17	050384	DƯƠNG GIA KHÁNH	03/11/2006	Hòa Bình		Kinh	7.5
18	050393	NGÔ AN KHÁNH	24/10/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.6
19	050395	NGUYỄN MINH KHÁNH	09/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Mường	9.4
20	050404	BẠCH ĐĂNG KHOA	17/08/2006	Kim Bôi - Hòa Bình		Mường	9.0
21	050405	LÊ QUÝ KHOA	29/10/2006	Thạch Thát - Hòa Bình		Kinh	7.5
22	050406	VŨ ĐÌNH KHOA	02/11/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.8
23	050411	ĐỖ TRUNG KIÊN	01/04/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.7
24	050415	NGUYỄN TRUNG KIÊN	25/12/2006	Yên Thủy, Hòa Bình		Mường	8.3

Ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

HỆ THỊ THI CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoá ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TRUNG

Phòng thi số: 5

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050417	PHẠM TRÍ KIÊN	12/03/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.6
2	050419	TRẦN TUỆ LAM	15/02/2006	Mai Châu, Hoà Bình	x	Kinh	8.8
3	050423	LÊ NGUYỄN TÙNG LÂM	27/03/2006	Lương Sơn - Hòa Bình		Kinh	8.7
4	050429	HOÀNG NHẬT LỆ	29/07/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.4
5	050432	NGUYỄN THỊ MAI LIÊN	27/12/2006	BV tỉnh HB	x	Kinh	7.8
6	050435	BÙI ĐÌNH DUY LINH	10/09/2006	Trạm y tế Bình Thanh - Hòa Bình		Kinh	8.3
7	050440	ĐOÀN DIỆU LINH	08/08/2006	BV tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	7.5
8	050443	ĐỖ PHƯƠNG LINH	08/05/2006	Nam Định	x	Kinh	8.7
9	050445	HÀ THẢO LINH	24/05/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.2
10	050447	HOÀNG THỊ NHẬT LINH	21/10/2006	Chương Mỹ - Hà Nội	x	Kinh	8.4
11	050449	LÊ KHÁNH LINH	01/01/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.5
12	050450	LÊ PHƯƠNG LINH	20/06/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.2
13	050451	MAI QUANG LINH	22/09/2006	Hà Nội		Kinh	7.0
14	050452	NGÔ DIỆU LINH	30/10/2006	TP Hòa Bình, Hòa Bình	x	Mường	9.1
15	050453	NGÔ ĐẶNG PHƯƠNG LINH	03/09/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	9.0
16	050458	NGUYỄN HOÀNG LINH	20/09/2006	BV Chương Mỹ, Hà Tây	x	Mường	8.8
17	050460	NGUYỄN HƯƠNG LINH	24/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.2
18	050462	NGUYỄN MAI THỦY LINH	05/01/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.7
19	050467	NGUYỄN NGỌC LINH	14/10/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.6
20	050471	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	16/08/2006	Bát Xát, Lào Cai	x	Kinh	9.0
21	050476	NGUYỄN THỦY LINH	02/08/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.8
22	050477	NGUYỄN THỦY LINH	01/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.1
23	050479	NGUYỄN TRẦN BẢO LINH	14/09/2006	Hòa Bình	x	Kinh	6.2
24	050483	PHAN NGUYỄN KIM LINH	12/09/2006	BV TW Hà Nội	x	Kinh	8.8

Ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HỖ COI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

TRƯỜNG THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoảng ngày: 05/6/2021

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH

TRƯỜNG THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ

Khoảng ngày: 05/6/2021

DANH SÁCH NIÊM YẾT

KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN

MÔN THI: CHUYÊN TRUNG

Phòng thi số: 6

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050488	PHẠM NGỌC LINH	12/01/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.3
2	050491	TRẦN KHÁNH LINH	01/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.2
3	050492	TRẦN KHÁNH LINH	13/09/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.7
4	050495	TRẦN PHƯƠNG LINH	31/03/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.3
5	050497	TRẦN THẢO LINH	26/03/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.0
6	050499	TRẦN THUYỀN LINH	11/04/2006	Trung tâm y tế huyện Lạc Thủy	x	Kinh	7.1
7	050503	VƯƠNG ÁI LINH	14/04/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.3
8	050505	HOÀNG ĐẠI LONG	14/05/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.6
9	050527	NGUYỄN BÙI KHÁNH LY	15/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.7
10	050529	NGUYỄN KHÁNH LY	04/10/2006	Cao Phong Hòa Bình	x	Kinh	7.6
11	050543	NGUYỄN PHƯƠNG MAI	18/08/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.4
12	050545	TRẦN NGỌC MAI	15/12/2006	Chương Mỹ, Hà Nội	x	Kinh	9.2
13	050548	NGUYỄN DUY MẠNH	06/03/2006	BV tỉnh HB	x	Kinh	9.5
14	050549	NGUYỄN ĐỨC MẠNH	28/06/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.8
15	050557	LÊ QUANG MINH	19/11/2006	Hòa Bình		Kinh	7.3
16	050568	TRẦN BÌNH MINH	04/05/2006	Lương Sơn, Hoà Bình		Kinh	9.2
17	050570	TRẦN DƯƠNG PHÚC MINH	04/03/2006	Thái Nguyên		Kinh	8.2
18	050573	TRẦN VĂN MINH	03/03/2006	Yên Lạc, Vĩnh Phúc		Kinh	8.0
19	050577	NGUYỄN DƯƠNG TRÀ MY	24/02/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.1
20	050581	PHẠM TRÀ MY	14/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.2
21	050585	CƯ VIỆT NAM	11/02/2006	Hà Nội		Kinh	8.2
22	050594	ĐINH THANH NGÀ	24/06/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.7
23	050605	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	19/01/2006	Lương Sơn HB	x	Kinh	9.2
24	050607	TRẦN PHẠM TUYẾT NGÂN	18/02/2006	Mai Châu - Hòa Bình	x	Kinh	7.8

Ngày tháng năm 20...

CHỦ TỊCH HỖ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
HỆ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
Khoa ngày 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
MÔN THI: CHUYÊN TRUNG

Phòng thi số: 7

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050609	HỨA GIAI NGHI	31/07/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	DT khác	8.2
2	050610	ĐÀO TRỌNG NGHĨA	22/02/2006	Trạm y tế xã Thụy Lương		Kinh	7.5
3	050618	LƯƠNG THI BẢO NGỌC	04/03/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.1
4	050628	TRẦN NGUYỄN BẢO NGỌC	19/07/2006	BV đa khoa Huyện Đà Bắc	x	Kinh	9.1
5	050631	VƯƠNG MINH NGỌC	10/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.9
6	050633	LÊ THẢO NGUYỄN	22/04/2006	Trung tâm y tế Chương Mỹ - Hà Nội	x	Kinh	9.1
7	050634	NGUYỄN HOÀNG NGUYỄN	15/12/2006	Hòa Bình		Kinh	7.7
8	050637	TRẦN HOÀNG NGUYỄN	22/09/2006	BV Phụ sản TW		Kinh	8.1
9	050638	BÙI ÁNH NGUYỆT	19/04/2006	Yên Thủy - Hòa Bình	x	Kinh	8.6
10	050641	LIÊU NGUYỄN THIÊN NHÂN	11/10/2006	Thanh Hóa		Kinh	9.8
11	050643	NGUYỄN THỊ BẢO NHÃN	26/09/2006	Đan Phượng - Hà Tây	x	Kinh	9.1
12	050647	LÊ PHẠM YẾN NHI	09/07/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.1
13	050653	PHẠM THỊ YẾN NHI	10/08/2006	Cẩm Xuyên - Hà Tĩnh	x	Kinh	7.4
14	050658	ĐINH QUỲNH NHƯ	14/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.3
15	050665	BÙI DOÃN PHÚC	10/08/2006	Hòa Bình		Kinh	8.2
16	050668	NGUYỄN DUY PHÚC	01/04/2006	Kim Bôi		Kinh	8.5
17	050669	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	24/03/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.0
18	050673	ĐỖ VIỆT PHƯƠNG	28/05/2006	bv tỉnh hà tây	x	Kinh	9.0
19	050674	GIANG HÀ PHƯƠNG	09/06/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.0
20	050675	HOÀNG HÀ PHƯƠNG	22/10/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.4
21	050677	LÊ THANH PHƯƠNG	29/12/2006	BV tỉnh HB	x	Kinh	9.1
22	050681	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	26/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.3
23	050682	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	17/11/2006	Lạc Thủy, Hòa Bình	x	Mường	8.0
24	050685	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	03/09/2006	Hòa Bình	x	Mường	8.6

Ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
HỖ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
Khóa ngày: 05/6/2021

DANH SÁCH NIÊM YẾT
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
MÔN THI: CHUYÊN TRUNG

Phòng thi số: 8

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050686	TRẦN LƯƠNG PHƯƠNG	05/06/2006	Trung tâm y tế huyện Kỳ Sơn	x	Kinh	9.1
2	050692	NGUYỄN MINH QUANG	21/08/2006	Hòa Bình		Kinh	8.0
3	050693	NGUYỄN VIỆT QUANG	19/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.6
4	050698	NGUYỄN TRỊNH TÙNG QUÂN	15/10/2006	BV Phụ Sản Trung Ương - Hà Nội		Kinh	7.4
5	050700	VÕ ANH QUÂN	12/03/2006	bv tỉnh Hòa Bình		Kinh	9.6
6	050701	NGUYỄN THỊ HẢI QUYÊN	26/10/2006	Cao Phong - Hòa Bình	x	Kinh	8.4
7	050703	TRẦN THẾ QUYỀN	05/09/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.1
8	050710	TRƯƠNG HƯƠNG QUỲNH	30/08/2006	Đà Bắc - Hòa Bình	x	Kinh	9.4
9	050712	BÙI ĐÌNH PHÚC SANG	16/11/2006	Kim Bôi, Hòa Bình		Mường	8.4
10	050713	NGUYỄN TẤN SANG	13/10/2006	Tân Lạc, Hoà Bình		Kinh	9.7
11	050714	THÁI MINH SANG	14/05/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.7
12	050719	LÊ MINH SƠN	10/01/2006	Như Xuân, Thanh Hóa		Kinh	8.0
13	050721	NGUYỄN TRƯỜNG SƠN	27/10/2006	Trạm y tế Cao Sơn, Đà Bắc		Kinh	7.1
14	050722	PHẠM DUY SƠN	12/02/2006	Kỳ Sơn, Hòa Bình		Kinh	9.0
15	050723	PHẠM XUÂN SƠN	03/06/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình		Kinh	7.5
16	050724	VŨ TÙNG SƠN	02/03/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Kinh	8.0
17	050733	BÙI VŨ HOÀI THANH	18/10/2006	bv tỉnh Hà Nam	x	Kinh	7.2
18	050737	BÙI TIẾN THÀNH	25/10/2006	BV tỉnh Hòa Bình		Mường	7.8
19	050750	PHẠM PHƯƠNG THẢO	19/04/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.6
20	050752	QUÁCH PHƯƠNG THẢO	04/08/2006	BV đa khoa Lương Sơn HB	x	Mường	9.1
21	050760	NGUYỄN HỮU THẮNG	13/02/2006	Hòa Bình		Kinh	8.7
22	050761	NGUYỄN MẠNH TOÀN THẮNG	23/06/2006	Hòa Bình		Kinh	8.0
23	050772	ĐÌNH NGUYỄN TRANG THƠ	22/12/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.0
24	050777	TRẦN PHƯƠNG THU	17/11/2006	BV huyện Lương Sơn - Hòa Bình	x	Kinh	8.2

Ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
HỆ THỊ THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
Khoảng ngày 05/6/2021

DANH SÁCH NIÊM YẾT
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
MÔN THI: CHUYÊN TRUNG

Phòng thi số: 9

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050782	LÊ THU THỦY	19/01/2006	Tân Lạc - Hòa Bình	x	Kinh	7.7
2	050790	NGUYỄN ANH THƯ	31/12/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.5
3	050794	PHẠM THỊ THANH THƯ	07/05/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.0
4	050797	LÊ DƯƠNG ANH THƯƠNG	05/06/2006	Gia Lai	x	Kinh	7.5
5	050800	TRƯƠNG THỦY TIÊN	23/06/2006	TT y tế Chương Mỹ - Hà Tây	x	Kinh	9.1
6	050801	ĐẶNG DUY TIÊN	05/07/2006	Hòa Bình		Kinh	7.0
7	050805	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	04/06/2006	Hòa Bình		Kinh	9.3
8	050814	BÙI VIỆT HÀ TRANG	22/12/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.0
9	050817	HOÀNG MINH TRANG	17/09/2006	Hòa Bình	x	Kinh	7.6
10	050819	HOÀNG THANH TRANG	02/06/2006	BV tỉnh Hoà Bình	x	Mường	8.4
11	050821	LÊ THU TRANG	18/08/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.4
12	050822	LÊ THÙY TRANG	26/03/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.3
13	050826	NGUYỄN LINH TRANG	27/07/2006	Lương Sơn	x	Kinh	9.0
14	050830	NGUYỄN QUỲNH TRANG	21/12/2006	bv tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.1
15	050842	PHẠM HOÀNG BẢO TRẦN	05/08/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	7.2
16	050843	NGUYỄN DOÃN QUỐC TRIỆU	24/10/2006	Bệnh viện Quốc Oai - Hà Tây		Kinh	8.3
17	050845	BÙI TRẦN TRUNG	29/04/2006	Tân Lạc, Hòa Bình		Mường	9.0
18	050856	ĐẶNG TUẤN	26/06/2006	Hòa Bình		Kinh	7.6
19	050857	ĐINH QUỐC TUẤN	22/06/2006	BV Hà Nội		Kinh	9.7
20	050858	ĐỖ ANH TUẤN	14/07/2006	BV thị xã Hòa Bình - Hòa Bình		Mường	8.7
21	050866	LÊ ÁNH TUYẾT	17/09/2006	BV tỉnh Hoà Bình	x	Kinh	7.3
22	050880	PHẠM THỊ THẢO TÚ	06/08/2006	Bệnh viện tỉnh Hòa Bình	x	Kinh	8.1
23	050882	VŨ CẨM TÚ	18/03/2006	Tân Lạc - Hòa Bình	x	Kinh	8.2
24	050886	TRẦN THU UYÊN	18/11/2006	BV tỉnh Hòa Bình	x	Mường	8.9

Ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HĐ CỎI THI

SỞ GD&ĐT HÒA BÌNH
HĐ THI THPT CHUYÊN HOÀNG VĂN THỤ
Khoảng ngày: 05/6/2021



DANH SÁCH NIÊM YẾT
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN
MÔN THI: CHUYÊN TRUNG

Phòng thi số: 10

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nữ	Dân tộc	ĐTB chuyên
1	050888	PHẠM NGUYỄN THẢO VI	29/10/2006	bv Phụ sản Trung Ương	x	Kinh	8.8
2	050896	TRẦN THỊ VUI	02/05/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.8
3	050902	ĐỖ HẠ VY	28/04/2006	Hòa Bình	x	Kinh	8.1
4	050904	LÊ ĐOÀN KHÁNH VY	22/06/2006	Đà Bắc - Hòa Bình	x	Kinh	8.7

Ngày tháng năm 20...
CHỦ TỊCH HĐ COI THI